|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT01 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |

**TỜ KHAI THAY ĐỔI THÔNG TIN CƯ TRÚ**

Kính gửi(1):…………………...………………..………………………………………..………………………..…………………

1. Họ, chữ đệm và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh:…………..…/…………..…./ …………....……..….. 3. Giới tính:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4. Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

5. Số điện thoại liên hệ: ………….6. Email:

7. Nơi thường trú:

8. Nơi tạm trú:

9. Nơi ở hiện tại:

10. Nghề nghiệp, nơi làm việc:

11. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ: 12. Quan hệ với chủ hộ:…………….

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 13. Số định danh cá nhân/CMND của chủ hộ: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

14. Nội dung đề nghị(2):

15. Những thành viên trong hộ gia đình cùng thay đổi:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ, chữ đệm**  **và tên** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Giới tính** | **Số định danh cá nhân/CMND** | **Nghề nghiệp, nơi làm việc** | **Quan hệ với người có thay đổi** | **Quan hệ với**  **chủ hộ** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *…..,ngày…....tháng....năm…….*  Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ(3)  *(Ghi rõ nội dung và ký, ghi rõ họ tên)* | *…..,ngày…..tháng....năm…*  Ý KIẾN CỦA CHỦ SỞ HỮU HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHỖ Ở HỢP PHÁP(3)  (*Ký, ghi rõ họ tên)* | *…..,ngày…...tháng...năm…*  Ý KIẾN CỦA CHA, MẸ  HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ (4)  (*Ký, ghi rõ họ tên)* | *…..,ngày....tháng...năm…*  NGƯỜI KÊ KHAI  (*Ký, ghi rõ họ tên)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan đăng ký cư trú.*

*(2) Ghi rõ ràng, cụ thể nội dung đề nghị. Ví dụ: đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú; tách hộ; xác nhận thông tin về cư trú…*

*(3) Áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 20; khoản 1 Điều 25 Luật Cư trú; điểm a khoản 1 Điều 26 Luật Cư trú.*

*(4) Áp dụng đối với trường hợp người chưa thành niên, người hạn chế hành vi dân sự, người không đủ năng lực hành vi dân sự có thay đổi thông tin về cư trú*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT02 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |

Ảnh 4x6

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP VĂN BẢN ĐỒNG Ý**

**CHO ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ**

*(Dùng cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài*

*về Việt Nam thường trú)*

Kính gửi (1):…………………...………………..………………………………………..………………………..…………………

1. Họ, chữ đệm và tên trong hộ chiếu/ giấy tờ do nước ngoài cấp:

2. Họ, chữ đệm và tên Việt Nam:

3. Ngày, tháng, năm sinh:…………..…/…………..…./ …………....……..….. 4. Giới tính:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 5. Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Số điện thoại *(nếu có):* E-mail *(nếu có):*

6. Quốc tịch nước ngoài *(nếu có):*

7. Số hộ chiếu/Giấy tờ đi lại quốc tế do nước ngoài cấp:

Số: …… Ngày cấp: …………..…/………..…./……….……………

Cơ quan cấp: Có giá trị đến ngày:…………..…/…..……..…./……….………….…

8. Nghề nghiệp, nơi làm việc ở nước ngoài trước khi nhập cảnh Việt Nam:

9. Nơi cư trú ở nước ngoài trước khi nhập cảnh Việt Nam:

10. Nơi ở hiện tại ở Việt Nam:

11. Nơi đề nghị đăng ký thường trú:

12. Tóm tắt quá trình sinh sống và làm việc từ khi sinh ra đến nay:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ tháng, năm**  **đến tháng, năm** | **Chỗ ở**  *(Ghi rõ ràng, cụ thể địa chỉ chỗ ở)* | **Nghề nghiệp,**  **nơi làm việc** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

13. Họ, chữ đệm và tên, năm sinh, quốc tịch, nghề nghiệp, nơi làm việc, chỗ ở hiện nay của cha, mẹ, vợ, chồng, con:

14. Trẻ em dưới 14 tuổi cùng đề nghị đăng ký thường trú *(họ, chữ đệm và tên, ngày sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu, quan hệ với bản thân):*

Tôi xin cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình./.

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh 4x6  của trẻ em  đi cùng | *…………...,ngày……..…...tháng………...năm……...*  NGƯỜI ĐỀ NGHỊ  (*Ký, ghi rõ họ tên)* |

***Chú thích:***

1. *Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ………………………………………………..…(1)  …………………………………………….….…(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT03 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |
| Số: /TV |  | |

**PHIẾU KHAI BÁO TẠM VẮNG**

1. Họ, chữ đệm và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh:…..….......................…/ …….................….../…..............…...………3. Giới tính:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4. Số định danh cá nhân/CMND: | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |

5. Nơi thường trú:

6. Nơi tạm trú:

7. Nơi ở hiện tại:

8. Tạm vắng từ ngày, tháng, năm:..................…/ ....................…/ ............................… đến ngày..…...........…/ ............................/ ..……..........................................

9. Lý do tạm vắng:…………………………………………………………………………….

10. Địa chỉ nơi đến (3)………………………………………………………………………...

|  |  |
| --- | --- |
| ..……..……*ngày* ..……*tháng*..……*năm*..…… ..……  NGƯỜI TIẾP NHẬN KHAI BÁO  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | ..……...……*ngày* ..……*tháng*..……*năm*..…… ..……  THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  *(Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú*

*(2) Cơ quan đăng ký cư trú*

*(3) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ………………………………………………..…(1)  …………………………………………….….…(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT04 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |
| Số: /PTN |  | |

**PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

Mã hồ sơ:…………….……

Công an(2):

đã tiếp nhận hồ sơ của Ông/Bà:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Nơi thường trú:

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giấy tờ** | **Hình thức**  *(bản chính, bản sao hoặc bản chụp)* | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

Thời gian nhận hồ sơ: …….…..giờ…………phút, ngày…….………./…….....…./……….…….............

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: …….…..giờ…………phút, ngày…………./…….....…./……….…….......

Đăng ký nhận kết quả tại:

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………..., ngày……..…...tháng………...năm………………..*  CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  *(Chữ ký số của cán bộ tiếp nhận hồ sơ)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú*

*(2) Cơ quan đăng ký cư trú*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ………………………………………………..…(1)  …………………………………………….….…(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT05 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |
|  |  | |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ**

Hồ sơ của Ông/Bà:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Nơi thường trú:

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Qua nghiên cứu hồ sơ và căn cứ vào quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành, đề nghị Ông/Bà hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1. Bổ sung thêm các giấy tờ, thủ tục sau:

2. Kê khai lại các biểu mẫu sau:

3. Hướng dẫn khác:

Lý do:

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vấn đề vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với Công an ; Số ĐT…………………………. để được hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *….………., ngày….…. tháng….…… năm….……….*  CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  *(Chữ ký số của cán bộ tiếp nhận hồ sơ)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú*

*(2) Cơ quan đăng ký cư trú*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ………………………… ………………..……..(1)  …………………………………………….….…(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT06 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |
|  |  | |

**PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT HỒ SƠ**

Công an(2):

tiếp nhận hồ sơ của Ông/Bà:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Nơi thường trú:

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Qua xem xét hồ sơ và căn cứ vào quy định của Luật Cư trú, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định có liên quan, Công an(2) thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do, cụ thể như sau(3):

Xin thông báo đến Ông/Bà được biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| …………., *ngày………….tháng…..…….năm……….*  THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN(4)  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  *(Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan)* |  | ……………., *ngày………….tháng…..…….năm…..……..*  CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  *(Chữ ký số của cán bộ tiếp nhận)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú*

*(2) Cơ quan đăng ký cư trú*

*(3) Ghi rõ ràng, cụ thể lý do không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của công dân*

*(4) Áp dụng đối với trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ của công dân sau đó cơ quan đăng ký cư trú từ chối giải quyết hồ sơ (hồ sơ không đủ điều kiện, thủ tục…).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ………………………………………………..…(1)  …………………………………………….….…(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | Mẫu CT08 ban hành  theo TT số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 |
| Số: /TB | *….……………., ngày……….tháng………….năm……………* | |

**THÔNG BÁO**

**Về kết quả giải quyết, hủy bỏ đăng ký cư trú**

Kính gửi Ông/Bà:

Công an(2) thông báo đến Ông/Bà:

Họ, chữ đệm và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:……………..…/…………..…..…./ …………....……..….. Giới tính:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số định danh cá nhân/CMND: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Nơi thường trú:…………………………………………………………………………..

Nơi tạm trú:………………………………………………………………………………

Nơiởhiệntại:……………………………………………………………………………...

Nội dung thông báo:

Công an(2) .thông báo cho Ông/Bà biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  *(Chữ ký số của thủ trưởng cơ quan)* |

***Chú thích:***

*(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú*

*(2) Cơ quan đăng ký cư trú; trường hợp hủy bỏ kết quả đăng ký cư trú thì phải gửi kèm Quyết định về việc hủy bỏ đăng ký cư trú*